**Thứ năm ngày 4 tháng 2 năm 2021**

**Tập làm văn**

**Luyện tập quan sát cây cối**

**1.** Em mở sách đọc lại ba bài văn tả cây cối mới học: Sầu riêng/34, Bãi ngô/30, Cây gạo/32 và ghi lại nhận xét theo các câu a, b, c, d, e trang 39 và 40.

**Trả lời**:

1. Trình tự quan sát cây trong từng bài văn

**- Bài “Sầu riêng”**: tả từng bộ phận của cây.

**- Bài “Bãi ngô**”: tả từng thời kỳ phát triển của cây.

**- Bài “Cây gạo”:** tả từng thời kỳ phát triển của bông gạo.

***b.*** Các tác giả quan sát bằng những giác quan: thị giác (mắt), khứu giác (mũi), vị giác (lưỡi), thính giác (tai).

***c. Những hình ảnh so sánh***

**- Bài “Sầu riêng”:**

+ Hương sầu riêng ngan ngát như hương cau, hương bưởi.

+ Cánh hoa nhỏ như vảy cá, hao hao giống cánh sen con.

+ Trái lủng lẳng dưới cành trông như tổ kiến.

**- Bài “Bãi ngô”:**

+ Cây ngô lúc nhỏ lấm tấm như mạ non.

+ Búp như kết bằng nhung và phấn.

+ Hoa ngô xơ xác như cỏ may.

**- Bài “Cây gạo”:**

+ Cánh hoa gạo đỏ rực quay tít như chong chóng.

+ Quả hai đầu thon vút như con thoi.

+ Cây như treo rung rinh hàng ngàn nồi cơm gạo mới.

**\* Những hình ảnh nhân hóa**

**- Bài “Bãi ngô”:**

+ Búp ngô non núp trong cuống lá.

+ Búp ngô chờ tay người đến bẻ.

+ Hoa ngô xơ xác như cỏ may.

**- Bài “Cây gạo”:**

+ Các múi bông gạo nở đều, chin như nồi cơm chin đội vung mà cười.

+ Cây gạo già mỗi năm trở lại tuổi xuân.

+ Cây gạo trở về với dáng vẻ trầm tư. Cây đứng im cao lớn, hiền lành.

**Các hình ảnh nhân hóa và so sánh có tác dụng gợi tả một cách cụ thể, sinh động đặc điểm, vẻ đẹp riêng của cây khiến chúng trở nên gần gũi, thân thuộc với con người.**

**d. Bài “Bãi ngô” và bài “Sầu riêng”** miêu tả một loài cây, còn **bài “Cây gạo”** miêu tả một cây cụ thể.

***e. Điểm giống và khác nhau:***

- **Giống:** đều phải quan sát kỹ và sử dụng mọi giác quan: tả các bộ phận của cây, tả khung cảnh xung quanh cây; dùng các biện pháp so sánh, nhân hóa để khắc họa sinh động, chính xác các đặc điểm của cây, bộc lộ tình cảm của người miêu tả.

**- Khác**:

+ Tả một loài cây: chú ý đến các đặc điểm phân biệt loài cây này với loài cây khác.

+ Tả một cây cụ thể: tập trung làm nổi bật đặc điểm riêng của cái cây được miêu tả với các cây khác cùng loại.

Bây giờ chúng ta sẽ qua bài tập số 2 nhé!

**2. Quan sát 1 cây mà em thích trong khu vực trường em (hoặc nơi em ở) và ghi lại những gì em quan sát được.**

**Gợi ý:**

- Em chọn cây quan sát.

- Quan sát cây đó bằng các giác quan khác nhau: màu sắc, hình dáng (thị giác), mùi của lá, hương hoa, quả (khứu giác),… theo trình tự nhất định, từ bao quát đến cụ thể, quan sát cả cây rồi mới quan sát từng bộ phận.

- So sánh các đặc điểm của cây mình quan sát để miêu tả với cây xung quanh, quan sát khung cảnh nơi cây sống.

- Ghi chép lại những điều quan sát được:.

**\* Dưới đây là kết quả quan sát đối với cây phượng trong sân trường:**

- Cây phượng được trồng ở giữa sân trường.

- Cây to, tán rộng.

- Vỏ cây xù xì.

- Lá cây nhỏ giống lá me.

- Rễ cây ngoằn ngoèo nổi cả trên mặt đất.

- Hoa phượng màu đỏ, nở thành từng chum vào mùa hè.

**Bây giờ em hãy ghi lại những gì em quan sát được vào tập nhé!**

 ***Chúc các em hoàn thành tốt bài tập này nhé!***

**2.** Em mở sách trang 23, đọc lại bài “Cây mai tứ quý”, xác định bài văn vừa đọc có mấy đoạn và tìm nội dung từng đoạn.

**Trả lời**: Bài văn cũng có 3 đoạn.

***Đoạn 1***: 4 dòng đầu (Cây mai… chắc) – Nội dung: Giới thiệu bao quát về cây mai (chiều cao, dáng, thân, tán, gốc, cành, nhánh).

***Đoạn 2***: 4 dòng đầu (Mai tứ quý… chắc bền) – Nội dung: đi sâu tả cánh hoa, trái cây.

***Đoạn 3***: còn lại – Nội dung: Nêu cảm nghĩ của người miêu tả.

Qua 2 bài tập em vừa thực hiện em hãy so sánh trình tự miêu tả trong bài “Cây mai tứ quý” có điểm gì khác bài “Bãi ngô”.

**Trả lời**: Bài “Cây mai tứ quý” tả từng bộ phận của cây còn bài “Bãi ngô” tả từng thời kỳ phát triển của cây.

\* Dựa vào những gì chúng ta vừa tìm hiểu ở trên ta thấy cấu tạo của bài văn miêu tả cây cối gồm có 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài.

***- Phần mở bài***: tả hoặc giới thiệu bao quát về cây.

***- Phần tân bài***: có thể tả từng bộ phận của cây hoặc tả từng thời kỳ phát triển của cây.

***- Phần kết bài:*** có thể nêu ích lợi của cây, ấn tượng đặc biệt hoặc tình cảm của người tả với cây.

***Nội dung chúng ta vừa tìm hiểu ở trên cũng chính là nội dung chính của bài học ngày hôm nay. Vậy các em đọc nội dung chính này nhiều lần để nắm bài học hôm nay nhé! (Em học phần ghi nhớ trang 31).***

**Bây giờ chúng ta qua phần luyện tập!**

**Bài 1**: Đọc bài “Cây gạo” sách tiếng việt /32 và cho biết Cây gạo được miêu tả theo trình tự như thế nào?

**Trả lời**: Bài văn tả Cây gao già theo từng thời kỳ phát triển của bông gạo từ lúc hoa còn đỏ mọng đến lúc mùa hoa hết, những bông hoa đỏ trở thành những quả gạo, những mảnh vỏ tách ra lộ những múi bông khiến cây gạo như treo rung rinh hàng ngàn nội cơm gạo mới.

(Câu này chỉ trả lời miệng không cần ghi vào tập).

**Bài 2**: Lập dàn ý miêu tả một cây ăn quả quen thuộc theo 1 trong 2 cách đã học.

**a/** Tả lần lượt từng bộ phẩn của cây

**b/** Tả lần lượt từng thời kỳ phát triển của cây.

Gợi ý: Một số cây ăn quả quen thuộc: Cây xoài, mít, ổi, khế, mận, nhãn, cam, bưởi…

Do đây là bài văn tả cây cối đầu tiên nên cô sẽ cung cấp cho các em một dàn bài gợi ý để các em nắm cách làm rồi sau đấy mình tự lập một dàn ý khác nhé!

**\* Dàn ý tả từng bộ phận của cây:**

***I. Mở bài***: Giới thiệu chung về cây sẽ tả

***II. Thân bài***: tả lần lượt từng bộ phận của cây (thân, rễ, lá, hoa, quả…) chú ý tả kỹ những bộ phận mang đặc điểm riêng của cây đó.

**III. Kết bài**: Nêu ấn tượng của em về cây.

**\* Dàn ý tả lần lượt từng thời kỳ phát triển của cây:**

***I. Mở bài***: Giới thiệu chung về cây sẽ tả

***II. Thân bài***: tả các đặc điểm nổi bật của cây theo những giai đoạn phát triển của cây (cây còn non 🡪cây trưởng thành 🡪 ra hoa 🡪 kết trái 🡪 thu hoạch).

***III. Kết bài***: Nêu ấn tượng của em về cây, tình cảm của em với cây.

**\* Dàn ý tả cây cam:**

***I. Mở bài***: Giới thiệu chung về cây cam.

Giống cam gì? (Cam sành).

Cây do ai trồng?

Cây được trồng ở đâu?

Cây trồng được bao lâu?

***II. Thân bài:***

- Tả bao quát (chiều cao, độ rộng của tán cây)

- Tả từng bộ phận: gốc cây thế nào? Thân cây/ Lá cây/ Quả của cây/ Rễ cây thế nào?...

***III. Kết bài***: Nêu cảm nghĩ của em về cây và suy nghĩ về ích lợi, ý thức bảo vệ, giữ gìn cây.

Chúc các em hoàn thành tốt bài tập hôm nay nhé./.

**Địa lí**

**Hoạt động sản xuất của người dân ở đồng bằng Nam Bộ**

**Hoạt động 1: Vựa lúa, vựa trái cây lớn nhất cả nước.**

 +Đồng bằng Nam Bộ có những điều kiện thuận lợi nào để trở thành vựa lúa, vựa trái cây lớn nhất cả nước?

-Nhờ có đất đai màu mỡ, khí hậu nóng ẩm, người dân cần cù lao động nên đồng bằng Nam Bộ đã trở thành vựa lúa, vựa trái cây lớn nhất cả nước.

 +Lúa gạo, trái cây ở đồng bằng Nam Bộ được tiêu thụ ở những đâu?

-Cung cấp cho nhiều nơi trong nước và xuất khẩu.

Học sinh quan sát các hình SGK trang 122 và kể theo thứ tự các công việc trong thu hoạch và chế biến gạo xuất khẩu ở đồng bằng Nam Bộ?

-Gặt lúa- Tuốt lúa- Phơi thóc- Xay xát gạo và đóng bao-Xếp gạo lên tàu để xuất khẩu.

**Lưu ý:** Ngày nay, việc gặt lúa và tuốt lúa đã thu gọn thành 1 bước và dùng máy với máy gặt đập liên hoàn. Bước phơi thóc cũng dùng máy sấy nếu trời không có nắng để đảm bảo chất lượng gạo.

 +Kể tên các loại trái cây ở đồng bằng Nam Bộ?

-Xoài, chôm chôm, măng cụt, sầu riêng, thanh long,...

**Hoạt động 2: Nơi nuôi và đánh bắt nhiều thủy sản nhất cả nước.**

Học sinh đọc SGK và quan sát tranh ảnh trang 123 trả lời các câu hỏi sau:

 +Điều kiện nào làm cho đồng bằng Nam Bộ sản xuất được nhiều thủy sản?

-Nhờ có mạng lưới sông ngòi dày đặc.

 +Kể tên một số loại thủy sản được nuôi nhiều ở đây?

-Cá, tôm,...

 +Thủy sản của đồng bằng được tiêu thụ ở đâu?

-Tiêu thụ trong nước và trên thế giới.

**BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG:** Sông ngòi mang lại phù sa cho các đồng bằng Nam Bộ nhưng cũng mang đến lũ lụt. Vì vậy việc đắp đê và bảo vệ đê ở một số vùng của đồng bằng là rất cần thiết.

**Học sinh cần ghi nhớ:**

***Nhờ có thiên nhiên ưu đãi, người dân cần cù lao động, đồng bằng Nam Bộ đã trở thành vùng sản xuất lúa gạo, trái cây, thủy sản lớn nhất cả nước. Các sản phẩm đó được đưa đi tiêu thụ ở nhiều nơi trong nước và xuất khẩu***

**Toán**

**So sánh hai phân số khác mẫu số**

Ví dụ: So sánh hai phân số $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{4}$

Ta có thể so sánh hai phân số $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{4}$ như sau:

* Quy đồng mẫu số hai phân số $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{4}$ :

$\frac{2}{3 } $= $\frac{ 2 x 4}{3 x 4}$ = $\frac{8}{12 }$ ; $\frac{3}{4 } $= $\frac{ 3 x 3}{4 x 3}$ = $\frac{9}{12 }$

* So sánh hai phân số cùng mẫu số:

 $\frac{8}{12 }$ < $\frac{9}{12 }$ (vì 8 < 9)

* Kết luận: $\frac{2}{3 }$ < $\frac{3}{4 }$

**Ghi nhớ:** *Muốn so sánh hai phân số khác mẫu số, ta có thể quy đồng mẫu số hai phân số đó, rồi so sánh các tử số của hai phân số mới.*

Luyện tập:

1. So sánh hai phân số:

a) $\frac{3}{4}$ và $\frac{4}{5}$ b) $\frac{5}{6}$ và $\frac{7}{8}$ c) $\frac{2}{5}$ và $\frac{3}{10}$

2. Rút gọn rồi so sánh hai phân số:

 $\frac{ 6}{10}$ và $\frac{4}{ 5}$

*Chúc các em học tốt.*

**Luyện từ và câu**

**MRVT: Cái đẹp**